

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Vỹ

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Phương Bắc

Ông Huỳnh Ngọc Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2018/TLPT-HS ngày 20-9-2018 đối với bị cáo Võ Minh T, do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Trần Hữu T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 137/2018/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố E, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Bị cáo: **Võ Minh T**, sinh năm 1998, tại Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Số 100/34/16 đường Bình G, Phường 8, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; tạm trú: Số 221/7 U, phường Q, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: không; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc T (chết) và bà Nguyễn Bích V, sinh năm 1971.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-10-2017 (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo: Nguyễn Trần Hữu T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 124/3/5 đường R, phường Q, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Bá H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số 251 đường U, phường Q, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

2. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 48/7 đường Y, Phường 3, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

3. Bùi Văn V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 232/12/10 Bình G, Phường 8, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng

Tàu (văng mặt).

4. Võ Tấn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 55 đường I, phường Q, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Lưu T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 7 đường O, Phường 1, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (văng mặt).

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 166/21 đường P, phường Q, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (văng mặt).

3. Trần Quang H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 148/9 đường R, phường Q, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

4. Đoàn Minh T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 166/23 đường P, phường Q, thành phố E, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

5. Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 22/8 đường U, phường 2, thành phố E, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (văng mặt).

6. Lê Thị Kim T, sinh năm 1982.

Số 40/1A đường U, phường Q, thành phố E, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 03-01-2016, anh Nguyễn Trần Hữu T cùng các anh Nguyễn Lưu T, Nguyễn Văn Đ, Trần Quang H và Đoàn Minh T đến quán MD ở khu vực chợ đêm thuộc phường Q, thành phố E để ăn uống.

Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, khi nhóm anh Nguyễn Trần Hữu T chuẩn bị ra về thì Nguyễn Lưu T nói với Trần Quang H “Tụi bay muốn làm ăn thì sang quán chú Tám Hùng”. Ông Nguyễn Bá H là chủ quán nhậu TH nghe được nên nói “Tao đâu có sang quán gì đâu mà mày nói vậy”. Sau đó, giữa ông Nguyễn Bá H và Nguyễn Lưu T xảy ra mâu thuẫn nên dùng tay, chân đánh nhau.

Nghe tin ông Nguyễn Bá H xảy ra xô xát thì Võ Minh T và T (chưa xác định được nhân thân) là nhân viên quán TH chạy đến, Võ Minh T nhặt một đoạn ống sắt dài khoảng 40cm trên nắp thùng đựng đá của quán MD cầm theo làm hung khí. Khi thấy ông Nguyễn Bá H bị xây xát ở mặt chảy máu Võ Minh T dùng ống sắt lao vào đánh nhóm của anh Nguyễn Trần Hữu T nhưng anh Nguyễn Văn Đ dùng ghế nhựa đỡ nên không trúng người Nguyễn Văn Đ. Võ Minh T tiếp tục dùng ống sắt đánh 02 cái vào tay trái của anh Nguyễn Trần Hữu

T. Thấy anh Nguyễn Trần Hữu T bỏ chạy thì Võ Minh T, T cùng đuổi theo anh Nguyễn Trần Hữu T về hướng đường U nhưng không kịp nên dừng lại. Quá trình Võ Minh T, T đuổi đánh anh Nguyễn Trần Hữu T, Võ Minh T nhìn thấy T cầm 01 con dao (loại dao bấm) dài khoảng 20cm làm hung khí.

Khoảng ít phút sau, khi T và Võ Minh T đang ở khu vực quán MD thì nhìn thấy anh Nguyễn Trần Hữu T nên Võ Minh T cầm đoạn ống sắt, T cầm dao bấm tiếp tục đuổi theo anh Nguyễn Trần Hữu T về hướng đồi NT. Trong lúc đuổi đánh anh Nguyễn Trần Hữu T, Võ Minh T bị mọi người can ngăn nên không đuổi kịp anh Nguyễn Trần Hữu T, còn T đuổi theo anh Nguyễn Trần Hữu T dùng dao gây thương tích vào vùng lưng trái anh Nguyễn Trần Hữu T. Khi về quán của ông Nguyễn Bá H, Võ Minh T nghe T nói đã đâm một nhát vào lưng anh Nguyễn Trần Hữu T.

Sau đó, Võ Minh T và T bỏ trốn. Đến ngày 10-10-2017, Võ Minh T ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi như trên. Võ Minh T khai đã vứt hung khí gây án trên đường nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 384/TgT ngày 19-12-2016 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận về tình trạng thương tích của anh Nguyễn Trần Hữu T:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích 1: 01 vết thương phần mềm vùng đỉnh chẩm trái lành tốt; thương tích 2: 01 vết thương vùng lưng trái thấu ngực gây tràn máu, tràn khí màng phổi, đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi và phẫu thuật nội soi lấy máu đông màng phổi, hiện có dây dính màng phổi trái ít; thương tích 3: 01 vết trầy xước da khuỷu tay trái lành tốt.

2. Vật gây thương tích: Thương tích 1 có thể được gây ra do sự tác động của vật rắn tầy hoặc vật cứng có cạnh sắc; thương tích 2 được gây ra do sự tác động của vật cứng sắc nhọn; thương tích 3 được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại cho ông Nguyễn Trần Hữu T là 23%. Cụ thể: Thương tích 1 có tỉ lệ thương tật 02%, thương tích 2 có tỉ lệ thương tật 22%, thương tích 3 không có tỉ lệ thương tật.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Trần Hữu T yêu cầu bị cáo Võ Minh T bồi thường tổng số tiền là 86.735.000 đồng, bao gồm: Chi phí điều trị thương tích là 18.735.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất trong 06 tháng là 48.000.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa hình sự sơ thẩm, ông Nguyễn Bá H đã bồi thường cho anh Nguyễn Trần Hữu T số tiền là 20.000.000 đồng, nên anh Nguyễn Trần Hữu T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 66.735.000 đồng. Bị cáo Võ Minh T đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh Nguyễn Trần Hữu T.

Ông Nguyễn Bá H giúp bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Trần Hữu T số tiền 20.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo phải trả lại khoản tiền này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 137/2018/HS-ST ngày 16-8-2018 của Tòa án nhân dân thành phố E, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2

Điều 51, Điều 38; khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Võ Minh T 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10-10-2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29-8-2018, bị hại Nguyễn Trần Hữu T kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo hướng xử phạt bị cáo Võ Minh T và các đối tượng gồm Nguyễn Bá H, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn V, Võ Tấn T và đối tượng tên T về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Võ Minh T thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo không kháng cáo.

Bị hại Nguyễn Trần Hữu T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 03-11-2016, ngoài bị cáo Võ Minh T là người dùng cây sắt đánh vào tay anh Nguyễn Trần Hữu T, đối tượng tên T là người dùng dao đâm vào lưng anh Nguyễn Trần Hữu T thì còn có những người khác tham gia gây thương tích cho anh, gồm: Ông Nguyễn Bá H là người gọi điện kêu Võ Minh T, T đến hiện trường và hô hào hai người này đánh, chém anh gây thương tích; Nguyễn Thanh T dùng dao chém vào vùng đỉnh đầu của anh; Võ Tấn T và Bùi Văn V dùng xe mô tô đuổi theo và chặn đường chạy của anh để T và Võ Minh T gây thương tích cho anh. Anh Nguyễn Trần Hữu T xác định T, Nguyễn Bá H, Nguyễn Thanh T, Trần Quang H và Bùi Văn V là những người đồng phạm với bị cáo Võ Minh T nhưng chưa bị xử lý về hình sự nên yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Bá H, Nguyễn Thanh T, Võ Tấn T và người làm chứng Đoàn Minh T, Trần Quang H khai báo sự việc giống như lời khai tại Cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm về vụ án: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội. Mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Về yêu cầu kháng cáo của bị hại: Quá trình điều tra ban đầu và điều tra bổ sung, các cơ quan tiến hành tố tụng xác định không đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Bá H, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn V và Võ Tấn T với vai trò đồng phạm với Võ Minh T về tội “Cố ý gây thương tích”. Đối với đối tượng tên T, do hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên cần tiếp tục truy tìm và xử lý sau. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Trần Hữu T gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo Võ Minh T:

Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Võ Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Võ Minh T và bị hại Nguyễn Trần Hữu T không kháng cáo về phần tội danh, khung hình phạt và mức án đã tuyên nên cần giữ nguyên phần này như bản án sơ thẩm.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị hại:

Anh Nguyễn Trần Hữu T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo hướng: Phải truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người đồng phạm cùng Võ Minh T trong việc gây thương tích cho anh, gồm: Nguyễn Bá H, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn V và Võ Tấn T. Qua xem xét lời khai của bị cáo Võ Minh T, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trực tiếp chứng kiến sự việc thì thấy:

[3.1] *Đối với Nguyễn Bá H:* Quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm, anh Nguyễn Trần Hữu T luôn khẳng định ông Nguyễn Bá H là người gọi điện thoại kêu Võ Minh T và T đến đánh nhóm bị hại, khi T và Võ Minh T đến khu vực quán MD thì ông Nguyễn Bá H hô “đánh chết mẹ chúng nó cho tao”, sau đó cũng chính ông Nguyễn Bá H là người kêu Võ Minh T, T và Nguyễn Thanh T “Su Su” “chém chết mẹ nó cho tao”. Tuy nhiên, quá trình điều tra, ông Nguyễn Bá H không thừa nhận lời khai của bị hại, bị cáo Võ Minh T khai bị cáo nghe chị Lê Thị Kim T hô lên là cậu Tám Hùng bị đánh nên bị cáo và T chạy đến cứu ông Nguyễn Bá H, còn ông Nguyễn Bá H không gọi điện kêu bị cáo đến, không hô hào, chỉ đạo bị cáo đánh anh Nguyễn Trần Hữu T. Những người làm chứng trực tiếp chứng kiến sự việc như chị Lê Thị Kim T, chị Lê Thị Mỹ D, anh Đoàn Minh T cũng khai không nghe ông Nguyễn Bá H gọi điện hoặc hô hào ai đánh bị hại. Do vậy không đủ căn cứ quy kết ông Nguyễn Bá H là người lôi kéo, chỉ đạo Võ Minh T và T gây thương tích cho anh Nguyễn Trần Hữu T.

[3.2] *Đối với Nguyễn Thanh T:* Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Nguyễn Trần Hữu T khai Nguyễn Thanh T là người cầm dao đuổi theo anh cùng với Võ Minh T và T, sau khi T dùng dao đâm vào vùng lưng của anh làm anh khuỵu xuống đường thì Nguyễn Thanh T đứng bên hông của anh dùng dao chém vào vùng đầu anh gây thương tích. Còn anh Nguyễn Thanh T khai không tham gia đuổi đánh và dùng dao chém anh Nguyễn Trần Hữu T như bị hại khai. Bị cáo Võ Minh T và những người làm chứng cũng khai không nhìn thấy Nguyễn Thanh T đuổi theo và chém anh Nguyễn Trần Hữu T. Lời khai của bị hại về người và vật gây thương tích vùng đầu trước sau không thống nhất, có lúc khai bị một người dùng vật cứng đánh từ sau lưng nên không nhìn thấy là ai và đánh bằng gì, có lúc lại khai nhìn thấy anh Nguyễn Thanh T đứng bên hông và dùng dao chém vào đầu bị hại. Do vậy, không đủ căn cứ kết luận Nguyễn Thanh T có tham gia đánh bị hại gây thương tích.

[3.3] *Đối với Võ Tấn T và Bùi Văn V:* Anh Nguyễn Trần Hữu T khai Trần Quang H và Bùi Văn V dùng 02 xe mô tô (mỗi người chạy một xe) đuổi theo và chặn đường anh làm cho anh phải quay ngược trở lại và bị T và Nguyễn Thanh T gây thương tích. Còn anh Trần Quang H và anh Bùi Văn V khai thời điểm xảy ra sự việc anh Nguyễn Trần Hữu T bị gây thương tích, cả hai không có mặt ở hiện trường, anh Trần Quang H đang ở quán của mình bán hàng, còn anh Bùi Văn V đã về nhà ngủ nên không tham gia gì vào việc đuổi đánh hoặc chặn đường bị hại như anh Nguyễn Trần Hữu T khai. Ở cấp sơ thẩm, bị cáo Võ Minh T khai không nhìn thấy Trần Quang H và Bùi Văn V đuổi theo và chặn đường bị hại, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo lại khai là có nhìn thấy Trần Quang H và Bùi Văn V đi chung một xe mô tô chạy sau bị hại nhưng không nhìn thấy hai người này chặn đường bị hại. Người làm chứng Đoàn Minh T là người có mặt tại hiện trường từ đầu đến cuối khai có hai người đi chung một xe máy (không biết là ai) chạy đuổi theo anh Nguyễn Trần Hữu T nhưng không nhìn thấy chặn đường vì bị khuất tầm nhìn. Những người làm chứng khác khai không nhìn thấy Trần Quang H và Bùi Văn V đuổi theo bị hại. Với những chứng cứ nêu trên, không đủ căn cứ quy kết Võ Tấn T và Bùi Văn V có hành vi giúp sức cho T và Võ Minh T gây thương tích cho bị hại.

[3.4] Quá trình xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để xác định có đồng phạm với Võ Minh T hay không. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã xét hỏi và cho đối chất trực tiếp giữa bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để làm rõ những vấn đề mà bị hại nêu. Tuy nhiên, kết quả điều tra bổ sung và tranh tụng tại cấp phúc thẩm chưa đủ căn cứ để xử lý về hình sự đối với Nguyễn Bá H, Nguyễn Thanh T, Võ Tấn T và Bùi Văn V.

[3.5] *Đối với đối tượng tên T:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh T, bị hại Nguyễn Trần Hữu T và ông Nguyễn Bá H đều khẳng định T là người dùng dao đâm vào lưng bị hại gây thương tích, cũng là người chứng kiến trực tiếp sự việc. Tuy nhiên, do chưa xác định được họ tên, lai lịch của T nên Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm, đến nay chưa có kết quả. Vì vậy, Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh, truy tìm đối tượng này để xử lý nghiêm theo quy định. Đồng thời, việc truy tìm được đối tượng tên T cũng là cơ sở để điều tra, làm rõ hành vi, vai trò của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án để xử lý nghiêm theo pháp luật, tránh lọt người, lọt tội.

[3.6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Trần Hữu T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Minh T và bị hại Nguyễn Trần Hữu T đều khẳng định đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử thống nhất giữ nguyên phần này của bản án sơ thẩm.

[5] *Về án phí sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm như bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Bị hại Nguyễn Trần Hữu T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Trần Hữu T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm:

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo **Võ Minh T 02 (hai) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-10-2017.

1.2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Võ Minh T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Trần Hữu T số tiền còn lại là 66.735.000 (sáu mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi lăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

1.3. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Võ Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.337.000 (ba triệu ba trăm ba mươi bảy ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị hại Nguyễn Trần Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND Tp. E, tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. E, tỉnh BR-VT;
- Công an Tp. E, tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS Tp. E, tỉnh BR-VT;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Tòa Hình sự, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Minh Vỹ

